

Bản án số: **11/2018/HS- ST**  
Ngày 09/02/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH TUYÊN QUANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Toàn
- *Các hội thẩm nhân dân:*
  1. Ông Nguyễn Văn Quang
  2. Bà Hoàng Thị Oanh
- *Thư ký phiên toà:* Bà Hoàng Thị Thảo Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà:* ông Bàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 09 tháng 02 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2018/TLST- HS ngày 25 tháng 01 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXXST- HS ngày 30/01/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nhâm Quang P**; giới tính: Nam; sinh ngày 27 tháng 7 năm 1980 tại thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; nơi cư trú: tổ 39, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Nhâm Đức T, sinh năm 1950, con bà Đồng Thị H (đã chết); anh, chị em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ hai; có vợ là: Nguyễn Thị H, sinh năm 1980 và 02 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

- *Người bị hại:* Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1967 (đã chết)
- *Người đại diện theo pháp luật của người bị hại:* ông Đào Xuân N (chồng bị hại); bà Hoàng Thị Đ (mẹ đẻ bị hại); chị Đào Thị Thu H, chị Đào Thu H (các con của bị hại). Cùng trú tại: tổ dân phố T, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.
- *Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện bị hại:* ông Đào Xuân N – trú tại: tổ dân phố T, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt).

- *Bị đơn dân sự:* Công ty TNHH Thương mại và vận tải T. Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Tiến T, chức vụ: giám đốc. Địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường P, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Đào Xuân N – trú tại: tổ dân phố T, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. (vắng mặt)

+ Anh Dương Quang H; Trú tại: xóm T, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. (vắng mặt).

+ Công ty cổ phần vận tải Q. Người đại diện theo pháp luật: ông Đồng Quang L, chức vụ: giám đốc. Địa chỉ: xóm 8, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhâm Quang P là lái xe có hợp đồng lao động với Công ty TNHH Thương mại và vận tải T do ông Nguyễn Tiến T làm giám đốc. Ngày 28/10/2017, Công ty giao xe cho P (đã có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 20C - 078.81, nhãn hiệu HOWO, kéo theo sơ mi rơ móc tải BKS 20R- 004.73 nhãn hiệu YULI chở than từ thị xã P, tỉnh Thái Nguyên đi thành phố Tuyên Quang.

Khoảng 12 giờ cùng ngày, P điều khiển xe đến đoạn đường km 181+800 Quốc lộ 37, thuộc địa phận thôn T, xã H, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, phía trước có xe mô tô biển kiểm soát 22S- 4480 do bà Nguyễn Thị M điều khiển và một nhóm học sinh đi cùng chiều ở phần đường bên phải. Khi P điều khiển xe sang phần bên trái để vượt bà M và nhóm học sinh thì phát hiện xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 22C- 007.91 nhãn hiệu DONGFENG, kéo theo sơ mi rơ móc tải biển kiểm soát 22R- 002.93 do anh Dương Quang H điều khiển đi ngược chiều (H là lái xe của Công ty cổ phần vận tải Quang Minh T do ông Đồng Quang L làm giám đốc). Khi phát hiện xe đi ngược chiều, P xử lý phanh thì gương chiếu hậu bên lái của xe ô tô do P điều khiển va chạm với gương bên lái của xe ô tô do anh Huy điều khiển, sau đó P đánh lái sang bên phải đường theo chiều đi của mình thì phần sau xe của P va chạm với xe mô tô do bà M điều khiển. Hậu quả làm bà M chết trên đường đi cấp cứu, các phương tiện bị hư hỏng nhẹ.

Tại kết luận giám định pháp y số: 05/2017/TT ngày 13/11/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Thị M là do đa chấn thương mất thở, hậu quả của gây nhiều xương sườn, chấn thương phổi, gây xẹp hoàn toàn phổi bên trái.

Trên cơ sở kết luận điều tra, ngày 23/01/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện S ban hành cáo trạng số 01/CT- VKSSD truy tố đối với Nhâm Quang P về tội *Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ* theo khoản 1, Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần xét hỏi công khai, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sơn D phát biểu lời luận tội, giữ nguyên nội dung cáo trạng, truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Nhâm Quang P phạm tội *Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*; Áp dụng: khoản 1, Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Nhâm Quang P từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt cấm hành nghề đối với bị cáo. Về vật chứng: đề nghị trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Nhâm Quang P. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị HĐXX xem xét buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của đại diện bị hại: quá trình điều tra ông Đào Xuân N trình bày: hành vi vi phạm của bị cáo Phúc như kết quả điều tra ông đã được thông báo là đúng. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo và Công ty TNHH Thương mại và vận tải T đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong cho gia đình ông, vì vậy ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo P.

Ý kiến của bị đơn dân sự: quá trình điều tra ông Nguyễn Tiến T – đại diện Công ty TNHH Thương mại và vận tải T trình bày: bị cáo Phúc là lái xe của công ty có hợp đồng lao động, sau khi xảy ra tai nạn giữa công ty và bị cáo P đã tự thống nhất thỏa thuận xong về trách nhiệm bồi thường thiệt hại. Sau đó phía công ty và bị cáo P đã bồi thường xong cho gia đình bị hại, vì vậy công ty không có đề nghị gì.

Ý kiến của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: ông Đào Xuân N trình bày: đối với tài sản là xe mô tô biển kiểm soát 22S- 4480 do bà M đi là xe của ông, tuy nhiên do xe chỉ bị hư hỏng nhẹ, bị cáo P đã bồi thường, ông đã nhận lại tài sản. Vì vậy quá trình điều tra ông không đề nghị định giá tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm; anh Dương Quang H và đại diện Công ty cổ phần vận tải Q là ông Đồng Quang L cùng trình bày: sau khi va quệt với xe ô tô do bị cáo P điều khiển, xe công ty bị hư hỏng không đáng kể nên công ty và anh H tự thỏa thuận không yêu cầu bị cáo P bồi thường và không đề nghị định giá tài sản.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nhâm Quang P đều khai nhận khi tham gia giao thông đường bộ, đã vượt xe không đúng quy định, thiếu quan sát nên xảy ra tai nạn làm nạn nhân Nguyễn Thị M tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ như kết luận giám định pháp y, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, tang vật thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở để kết luận: vào khoảng 12 giờ ngày 28/10/2017 tại đoạn đường km 181+800 Quốc lộ 37, thuộc địa phận thôn T, xã H, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Nhâm Quang P do vượt xe thiếu quan sát, đã điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 20C - 078.81, nhãn hiệu HOWO, kéo theo sơ mi rơ móc tải biển kiểm soát 20R- 004.73 nhãn hiệu YULI vượt xe không đúng quy định, gây tai nạn cho người đi xe mô tô cùng chiều là bà Nguyễn Thị M, hậu quả làm bà M tử vong. Vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

[3] Theo quy định tại Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, Nghị quyết của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; thực hiện các quy định có lợi cho bị cáo tại khoản 3, điều 7 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi 2017 (*cụ thể đối với tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, theo quy định tại khoản 1 điều 202 BLHS 1999 có khung hình phạt: phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm. Theo quy định tại khoản 1, điều 260 BLHS 2015 sửa đổi 2017 có khung hình phạt: phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*). HĐXX sẽ xem xét áp dụng phần hình phạt có lợi theo quy định của Bộ luật hình sự 1999 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 điều 51 và 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2, điều 51, cụ thể: Sau khi gây tai nạn bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho đại diện bị hại số tiền 180.000.000đ; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; bố đẻ bị cáo là thương binh hạng 2/4, được Bộ Quốc phòng tặng thưởng huân chương chiến sỹ giải phóng hạng nhì. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

[6] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hướng xử lý: Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự, trực tiếp xâm phạm vào các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ. Khi điều khiển xe ô tô bị cáo đã không chấp hành đúng quy định của Luật giao thông đường bộ. Cụ thể, bị cáo điều khiển xe ô tô thiếu quan sát, vượt xe khi chưa đủ điều kiện nên khi gặp xe ngược chiều không xử lý kịp thời dẫn đến va chạm với xe đi cùng chiều. Vụ việc xảy ra lỗi hoàn toàn do bị cáo. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định khoản 2, Điều 14 Luật giao thông đường bộ, đó là *“Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải”*. Do vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên HĐXX nhận định: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo là người có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, lỗi vô ý, đại diện bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung tại địa phương.

[7] Về trách nhiệm dân sự: sau khi xảy ra tai nạn đại diện bị hại, bị đơn dân sự, bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã tự thỏa thuận bồi thường xong. Bị cáo và Công ty TNHH Thương mại và vận tải T đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 180.000.000đ. Đại diện bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ai có yêu cầu bồi thường gì khác, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Về vật chứng: quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 20C- 078.81, nhãn hiệu HOWO, kéo theo sơ mi rơ móc tải biển kiểm soát 20R- 004.730; 01 xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 22C- 007.91 nhãn hiệu DONGFENG, kéo theo sơ mi rơ móc tải biển kiểm soát 22R- 002.93; 01 xe mô tô biển kiểm soát 22S1- 4480 và các giấy tờ liên quan của các phương tiện nêu trên; tạm giữ 01 giấy phép lái xe số 190078191749 mang tên Nhâm Quang P. Sau đó cơ quan điều tra đã trả lại các phương tiện và giấy tờ liên quan cho các chủ sở hữu hợp pháp theo quy định nên HĐXX không đề cập xử lý. Riêng đối với 01 giấy phép lái xe mang tên Nhâm Quang P, xét không cần thiết phải cấm hành nghề đối với bị cáo, đồng thời vật chứng còn giá trị sử dụng nên HĐXX đã trả cho bị cáo ngay tại phiên tòa, không xem xét xử lý trong phần quyết định của bản án.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ các điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

**Tuyên bố:** Bị cáo Nhâm Quang P phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Nhâm Quang P 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (*mười tám*) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 09/02/2018).

Giao bị cáo Nhâm Quang P cho Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Nhâm Quang P thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: bị cáo Nhâm Quang P phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 09/02/2018). Bị đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện S;
- Công an huyện S;
- THADS huyện S;
- UBND phường Q, tp T, tỉnh Thái Nguyên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VT.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nguyễn Văn Toàn**



